Báo cáo thị trường trái phiếu tiền tệ 15 Tháng 4, 2022

Hoàng Công Tuấn
Kinh tế trưởng
Tuan.hoangcong@mbs.com.vn

Lê Minh Anh
Chuyên viên phân tích
Anh.LeMinh@mbs.com.vn

Thanh khoản trong hệ thống có phần căng thẳng hơn trong nửa đầu tháng 4 thể hiện bởi lãi suất liên ngân hàng tăng nhẹ. NHNN tiếp tục bơm ròng hơn 2.000 tỷ đồng qua kênh thị trường mở. Tỷ giá USD/VND trung tâm, liên ngân hàng và trên thị trường tự do biến động trái ngược. KBNN phát hành 2.120 tỷ đồng TPCP trong kỳ. Lợi suất TPCP thứ cấp tăng mạnh so với tháng trước. Khối ngoại bán ròng hơn 1.545 tỷ đồng TPCP trong kỳ.

Thị Trường Tiền Tệ

Lãi suất liên ngân hàng quay trở lại tăng nhẹ do diễn biến thanh khoản hệ thống ngân hàng có phần căng thẳng. NHNN đã bơm thêm hơn 2.000 tỷ đồng thông qua kênh thị trường mở và chủ yếu sẽ đáo hạn vào tháng 4.

Thanh khoản trong hệ thống có phần căng thẳng hơn trong nửa đầu tháng 4 thể hiện bởi lãi suất liên ngân hàng tăng nhẹ. Khảo sát của Bloomberg cho thấy lãi suất liên ngân hàng qua đêm đang giao dịch ở mức 1,95%/năm, tăng 7 điểm cơ bản so với cuối tháng trước. Lãi suất các kỳ hạn khác cũng ở quanh mức 2,13%-2,30%/năm, tăng 4-10 điểm cơ bản so với cuối tháng 3.

Áp lực lạm phát hiện hữu trong năm 2022 được dự đoán sẽ ảnh hưởng tới lãi suất. Nếu lạm phát tăng tạo áp lực lên ngân hàng buộc phải tăng lãi suất huy động thì mới có thể hút dòng tiền nhàn rỗi của cư dân. Kể từ đầu năm đến nay, lãi suất huy động tại các ngân hàng thương mại liên tiếp được điều chỉnh, đa phần theo xu hướng tăng lên đối với nhiều kỳ hạn với mức lãi suất cao nhất hiện nay là 7,8%. Ở chiều ngược lại, gói cấp bù lãi suất 2% trong 2 năm 2022-2023 khi được thực hiện sẽ hỗ trợ mặt bằng lãi suất cho vay tiếp tục được neo ở mức thấp như vừa qua để hỗ trợ doanh nghiệp.

Trong nửa đầu tháng 4, NHNN tiếp tục bơm 2.340,03 tỷ đồng vào hệ thống ngân hàng thông qua nghiệp vụ mua kỳ hạn 14 ngày với lãi suất 2,5%/năm. Tổng lượng đáo hạn trong tháng này đạt 4.824,84 tỷ đồng và đưa lượng OMO đang lưu hành là 2.217,84 nghìn tỷ đồng. Như vậy toàn bộ lượng tiền này sẽ quay trở lại NHNN trước khi tháng 4 kết thúc.

Tỷ giá USD/VND trung tâm, liên ngân hàng và trên thị trường tự do biến động trái ngược.

Nửa đầu tháng 4, tỷ giá USD/VND không có nhiều thay đổi ngoại trừ tỷ giá trên thị trường tự do có phần giảm nhẹ. So với cuối tháng 3, tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do giảm 70 đồng/USD và hiện giao dịch ở mức 23.275 đồng/USD. Tỷ giá trung tâm và liên ngân hàng lần lượt giao dịch ở mức 23.106 đồng/USD, tăng 6 đồng/USD và 23.003 đồng/USD, tăng 35 đồng/USD.

Trong tháng 4, chỉ số DXY Index tăng mạnh lên đến 100,5 sau khi dữ liệu cho thấy doanh số bán lẻ của Mỹ tăng trong tháng 3, chủ yếu được thúc đẩy bởi giá xăng và thực phẩm cao hơn. Đồng thời ngày càng có nhiều quan chức Cục Dự trữ Liên bang (Fed) nhận định về sự sẵn sàng của Fed trong việc bình thường hóa chính sách tiền tệ với tốc độ nhanh hơn bằng một loạt các đợt tăng lãi suất cùng với thắt chặt định lượng sẽ hỗ trợ cho đồng USD mở rộng đà tăng.

Thuật ngữ viết tắt:

TPCP: Trái phiếu chính phủ

NSNN: Ngân sách nhà nước

NHNN: Ngân hàng nhà nước

NHTM: Ngân hàng thương mại

KBNN: Kho bạc nhà nước

GTGD: Giá trị giao dịch

NĐTNN: Nhà đầu tư nước ngoài

TCTD: Tổ chức tín dụng

LSTC: Lãi suất tham chiếu

Hình 1. Lãi suất qua đêm liên ngân hàng (%)

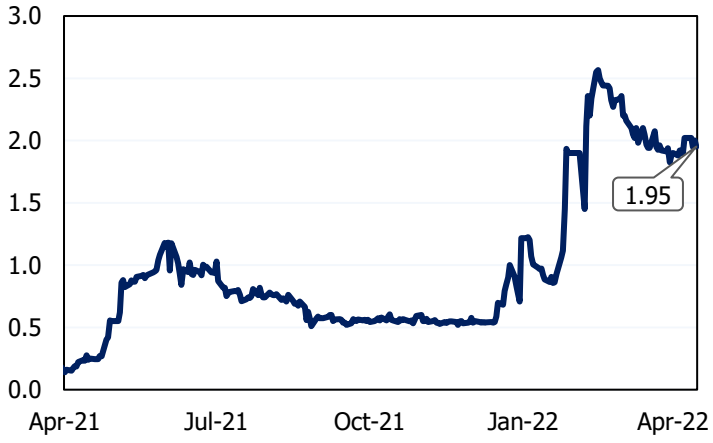

Nguồn: Bloomberg.

Hình 2. Thanh khoản thị trường mở (Bơm Ròng) [nghìn tỷ VND]

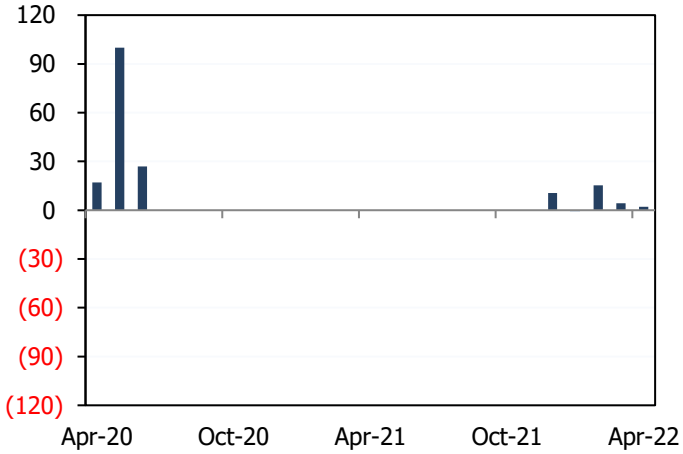

Nguồn: NHNN

Hình 3. Lãi suất liên ngân hàng (%/năm)

Ngày	Qua đêm	1 Tuần	2 Tuần	1 Tháng
31/01	1,90	1,88	2,02	2,02
28/02	2,33	2,38	2,27	2,33
31/03	1,88	2,03	2,16	2,26
15/04	1,95	2,13	2,21	2,30

Nguồn: Bloomberg.

Hình 4. Tỷ giá USD/VND

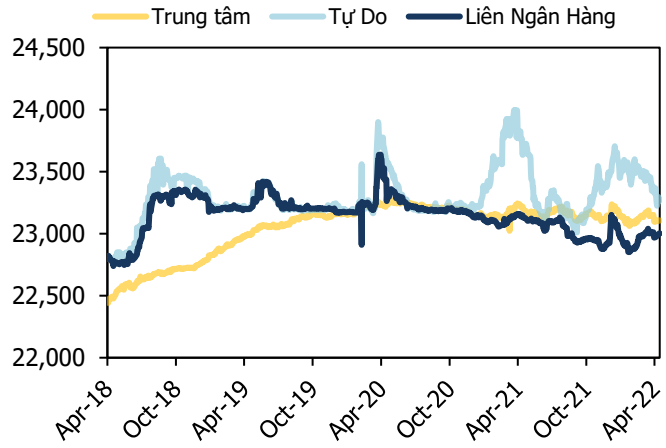

Nguồn: NHNN, Bloomberg, MBS.

Hình 5. Diễn biến tỷ giá một số đồng tiền trong khu vực tính từ đầu năm 2022

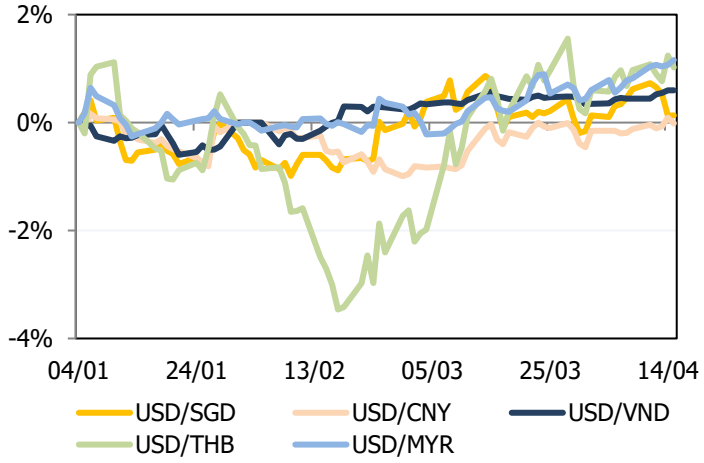

Nguồn: Bloomberg

Hình 6. Diễn biến giá trị VND so với các đồng tiền lớn khác tính từ đầu năm 2022

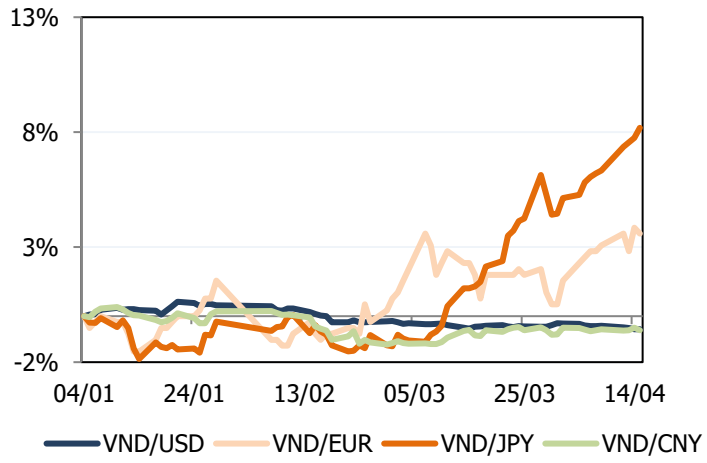

Nguồn: Bloomberg

Thị Trường Trái Phiếu Chính Phủ

Thị trường sơ cấp

KBNN phát hành thành công 2.120 tỷ đồng TPCP trong kỳ với lợi suất trúng thầu tăng nhẹ so với cuối tháng 3 ở hai kỳ hạn chính.

Trong nửa đầu tháng 4, khối lượng TPCP được KBNN phát hành thành công đạt 2.120 tỷ đồng trên tổng số 11.000 tỷ đồng chào bán, tỷ lệ phát hành 19%. KBNN đã đưa ra kế hoạch phát hành TPCP Q2 năm 2022 là 120.000 tỷ đồng (bao gồm cả khối lượng phát hành cho Bảo hiểm xã hội Việt Nam), trong đó kỳ hạn 10N và 15N dự kiến tiếp tục có lượng phát hành lớn nhất lần lượt là 45.000 tỷ đồng và 35.000 tỷ đồng

Mức lợi suất trúng thầu tăng nhẹ so với tháng trước chủ yếu vẫn ở hai kỳ hạn chính. Lợi suất kỳ hạn 10N là 2,24%/năm, tăng 4 điểm cơ bản trong đó lợi suất kỳ hạn 15N là 2,54%/năm, tăng 4 điểm cơ bản so với cuối tháng trước. Thông tin từ Bộ Tài chính cho biết tình hình giải ngân vốn đầu tư trong quý 1 ước 61.536 tỷ đồng và đạt 11% kế hoạch. Đáng lưu ý, vốn đầu tư công tính đến thời điểm hiện tại vẫn còn hơn 50.000 tỷ đồng chưa được phân bổ và 29 đơn vị chưa giải ngân kế hoạch vốn. Tỷ lệ giải ngân thấp chưa thể tạo áp lực đến việc phát hành TPCP thể hiện bởi mức lợi suất trúng thầu vẫn duy trì mặt bằng thấp. Chúng tôi dự báo lợi suất TPCP sẽ nhích tăng nhẹ trong các tháng tới khi nhu cầu phát hành trái phiếu của KBNN sẽ tăng theo kế hoạch tăng tốc giải ngân đầu tư công hỗ trợ nền kinh tế cũng như tài trợ vốn cho các khoản trái phiếu đáo hạn.

Hình 7. Kết quả đấu thầu TPCP KBNN T4/2022 (%)

Kỳ hạn	Giá trị chào bán	Giá trị trúng thầu	Tỷ lệ trúng thầu	Lợi suất
5N	500	0	0%	0,00%
7N	500	0	0%	0,00%
10N	4.500	1.000	22%	2,24%
15N	4.500	1.000	22%	2,54%
20N	500	0	0%	0,00%
30N	500	120	24%	3,01%
Tổng	**11.000**	**2.120**	**19%**	**Đơn vị: tỷ đồng**

Nguồn: HNX

Hình 8. Tỷ trọng TPCP phát hành T4/2022

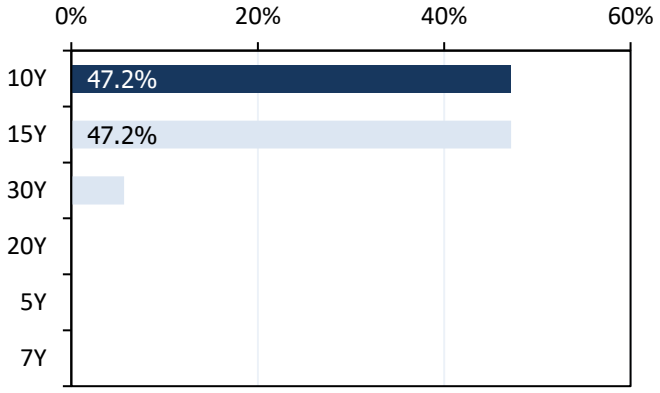

Nguồn: HNX.

Hình 9. Tỷ trọng TPCP phát hành trong năm 2022

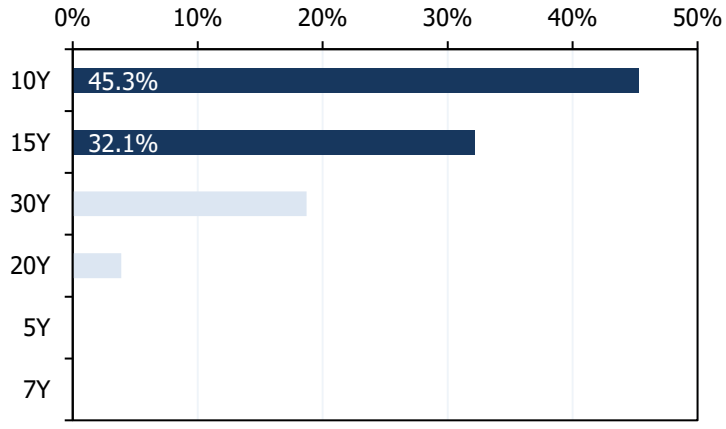

Nguồn: HNX

Hình 10. Tỷ trọng TPCP trúng thầu qua các năm

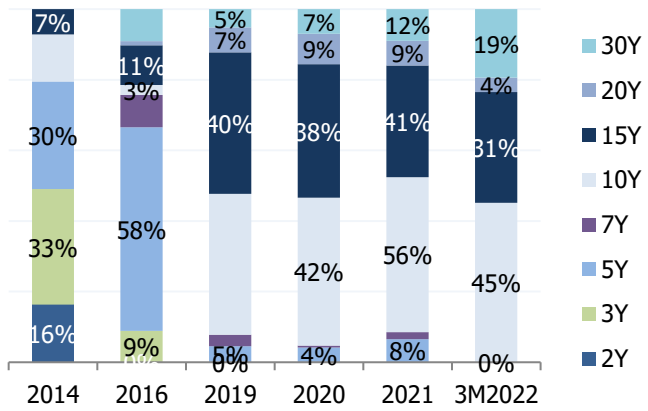

Nguồn: HNX

Hình 11. Tình hình phát hành TPCP năm 2022 (tỷ đồng)

Kỳ hạn	Kế hoạch KBNN 2022	KBNN đã phát hành 2022	% Kế hoạch KBNN 2022
5 Năm	30.000	0	0%
7 Năm	15.000	0	0%
10 Năm	140.000	19.642	14%
15 Năm	150.000	13.950	9%
20 Năm	30.000	1.685	6%
30 Năm	35.000	8.125	23%
Tổng	**400.000**	**43.402**	**11%**

Nguồn: KBNN, HNX

Hình 12. Lợi suất TPCP 10N tại một số quốc gia **Tính đến ngày 15/04/2022**

*** Số điểm cơ bản thay đổi so với hiện tại**

Thị trường	Đóng cửa (%)	Tuần trước*	Tháng trước*	31/12/2021*
Mỹ	2,83	12,75	49.0	131,7
EU	0,84	13,50	29.4	101,9
Nhật Bản	0,24	1,10	2.1	17,0
Trung Quốc	2,79	3,20	0.4	1,2
Hàn Quốc	3,32	13,90	35.5	106,5
Ấn Độ	7,22	9,80	37.9	76,1
Malaysia	4,09	9,00	23.9	52,5
Singapore	2,56	0,05	18.5	83,8
Indonesia	6,93	13,10	19.2	54,8
Philippines	4,01	31,80	60.9	166,1
Thái Lan	2,63	9,34	16.9	66,7
Việt Nam	**3,16**	**28,00**	69.5	**99,0**

Nguồn: Bloomberg.

Thị trường thứ cấp

Lợi suất TPCP tiếp tục tăng mạnh trong tháng. Khối lượng giao dịch bình quân trên thị trường TPCP thứ cấp giảm 7% so với tháng trước với tỷ trọng giao dịch repo tăng dần. NĐTNN tiếp tục bán ròng 1.545 tỷ đồng TPCP trong kỳ.

Theo xu hướng trên thế giới, lợi suất TPCP thứ cấp 10N tại Việt Nam đã tăng trong thời gian gần đây. Giữa tháng 4, lợi suất kỳ hạn 10N đang ở mức 3,16%/năm, tăng 70 điểm cơ bản so với tháng trước trong khi lợi suất kỳ hạn 2N đang ở mức 2,2%/năm, tăng 46 điểm cơ bản. Tính từ đầu năm, lợi suất kỳ hạn 2N đã tăng 144 điểm cơ bản trong khi lợi suất kỳ hạn 10N cũng tăng 99 điểm cơ bản.

Giao dịch trên thị trường TPCP thứ cấp thể hiện tình trạng ảm đạm hơn tháng trước khi khối lượng giao dịch trong kỳ bình quân ngày đạt 11,1 nghìn tỷ đồng, giảm 7% so với bình quân tháng 3. Trong đó, giao dịch outright chiếm 49% khối lượng trong kỳ với 54,6 nghìn tỷ đồng. Bình quân giao dịch 5,4 nghìn tỷ đồng/ngày, giảm 30% so với bình quân tháng trước. Khối lượng giao dịch repo bình quân tăng 34% so với tháng 3, đạt 5,7 nghìn tỷ đồng/ngày, chiếm 51% khối lượng trong kỳ. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 1.545 tỷ đồng TPCP trong kỳ. Tổng cộng, NĐTNN đã bán ròng tổng cộng 1.601 tỷ đồng TPCP trong năm 2022 và mua ròng 3.005 tỷ đồng TPCP trong 12 tháng gần nhất.

Hình 13. Lợi suất TPCP (%)

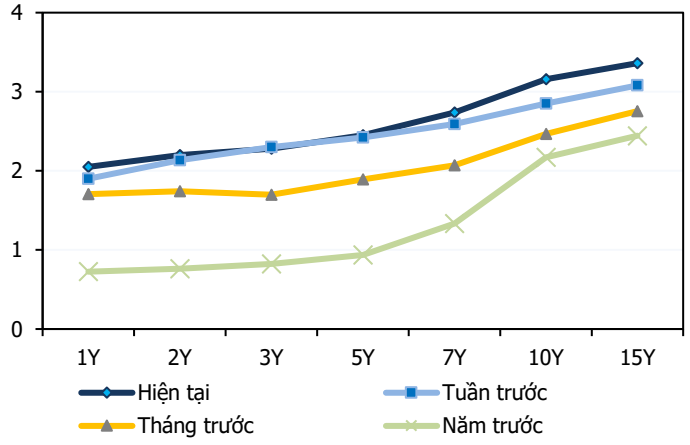

Nguồn: Bloomberg.

Hình 14. GTGD Outright và Repo trên thị trường thứ cấp

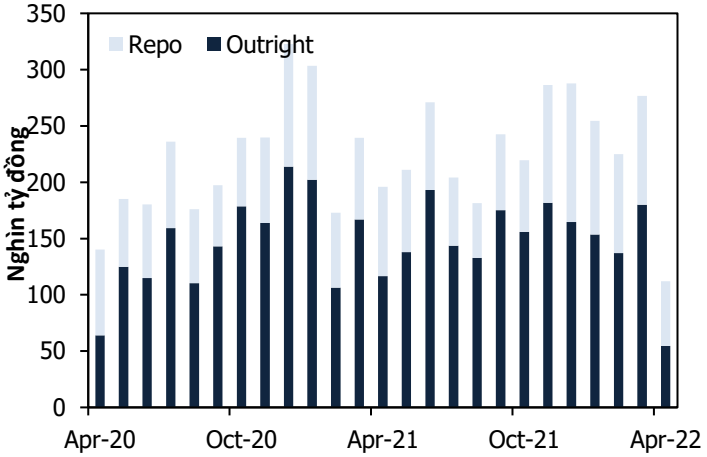

Nguồn: HNX.

Hình 15. Giao dịch khối ngoại trên thị trường thứ cấp

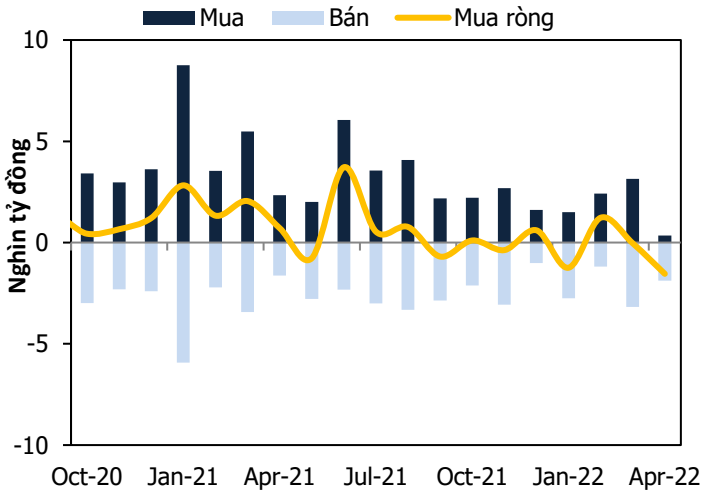

Nguồn: HNX.

Hình 16. Đường cong lợi suất TPCP - TT thứ cấp

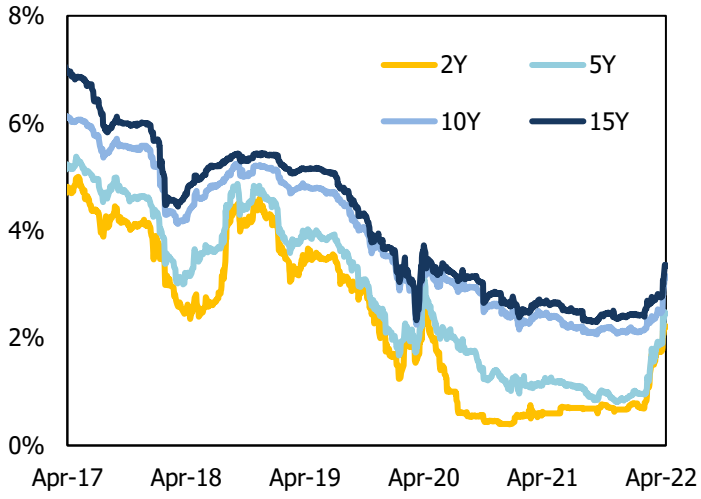

Nguồn: Bloomberg.

Hình 17. Quy mô các thị trường trái phiếu (% GDP Q4 2021)

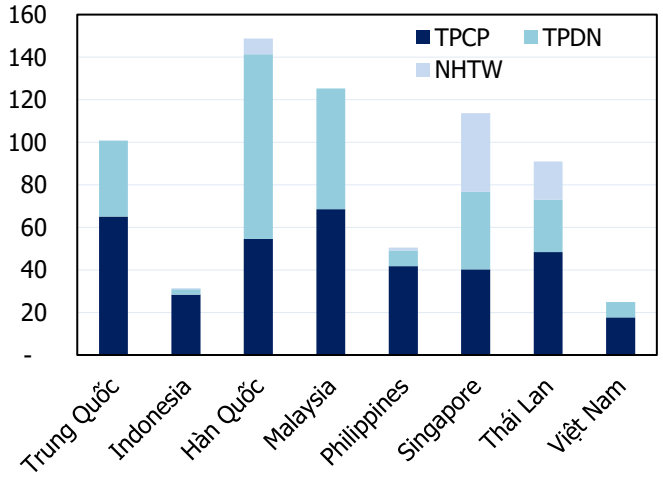

Nguồn: ADB.

Hình 18. Dư nợ thị trường trái phiếu Việt Nam các quý (nghìn tỷ đồng)

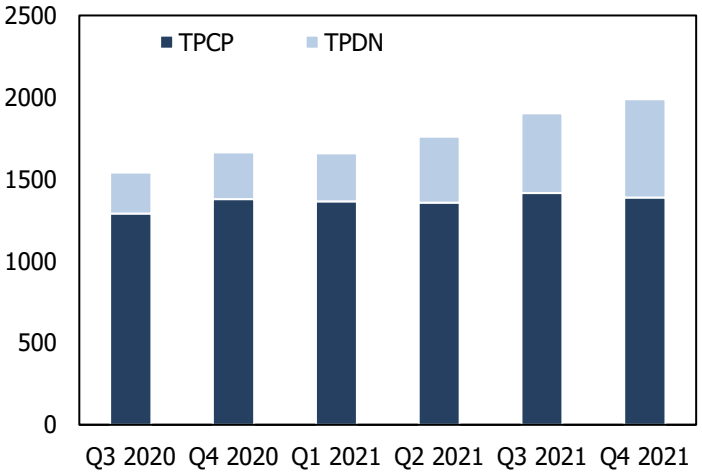

Nguồn: ADB.

Thị Trường Trái Phiếu Doanh Nghiệp

Số liệu của FiinPro cho thấy nửa đầu tháng 4 đã có 4.300 tỷ đồng TPDN được phát hành ở thị trường trong nước. Trong đó, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội phát hành khối lượng trái phiếu lớn nhất đạt 2.400 tỷ đồng. Ngoài ra, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt phát hành trái phiếu có lãi suất cao là 8,6%/năm với khối lượng phát hành là 300 tỷ đồng.

Hình 19. Khối lượng TPDN chào bán và phát hành (nghìn tỷ đồng)

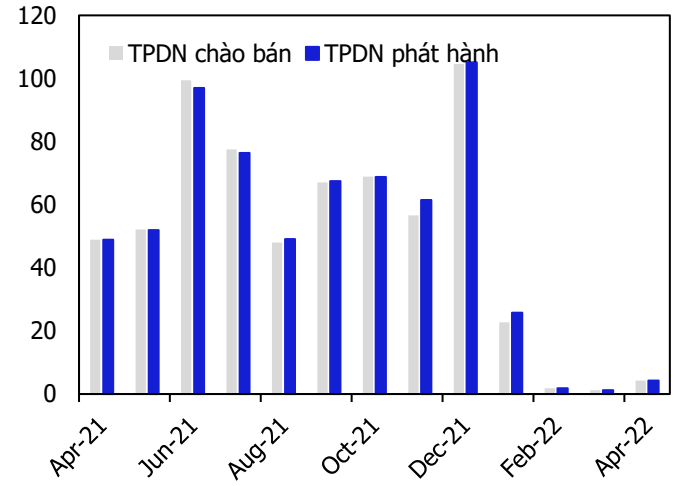

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS tổng hợp.

Hình 20. Khối lượng phát hành TPDN theo nhóm doanh nghiệp trong tháng 4 (nghìn tỷ đồng)

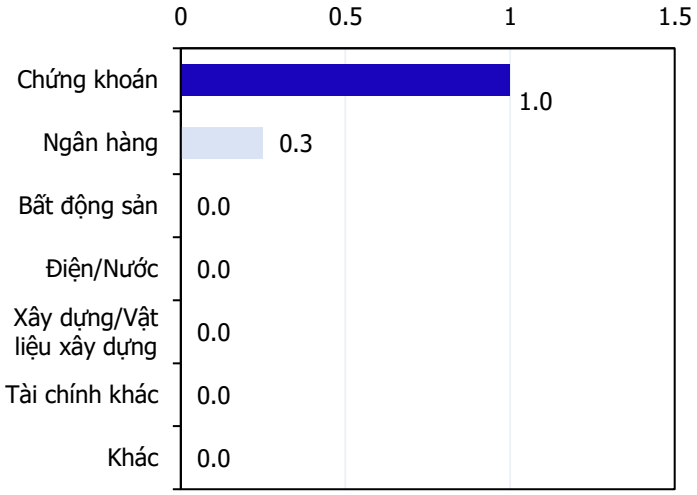

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS tổng hợp.

Hình 21. Các doanh nghiệp phát hành TPDN trong tháng 4 năm 2022

Mã CK	Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	3	2.400	N/A
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	2	1.000	N/A
IDC	Tổng Công ty IDICO - CTCP	3	400	N/A
BVB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt	7	300	8,60%
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	3	200	N/A

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS tổng hợp

SẢN PHẨM

Sản phẩm này được phát hành một tháng hai lần, tập trung vào các vấn đề của thị trường trái phiếu Việt Nam. Trong báo cáo này, chúng tôi gắn kết các thông tin kinh tế vĩ mô và sự thay đổi của thị trường tiền tệ với thị trường trái phiếu. MBS phát hành báo cáo này, nhưng những sai sót nếu có thuộc về tác giả. Chúng tôi cám ơn khách hàng đã đọc và gửi phản hồi về các sản phẩm của chúng tôi.

KHỐI NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. Khối Nghiên cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua bản tin là The Investor Daily.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC). MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỘI SỞ
Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
ĐT: + 84 24 7304 5688 - Fax: +84 3726 2601
Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.